

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 324/2022/TLST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Lê Minh A.** Sinh năm 1990.

Địa chỉ HKTT: Ấp P, xã P1, huyện 2, tỉnh H.

Chỗ ở: 83/35 H, phường A, quận N, thành phố C.

- *Bị đơn:* Bà **Lê Thị Cẩm T.** sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp V, xã H, huyện U, tỉnh K.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Minh A và bà Lê Thị Cẩm T thống nhất thỏa thuận như sau:

- Ông Lê Minh A và bà Lê Thị Cẩm T đồng ý tiếp tục hợp đồng chuyển nhượng QSDĐQSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ngày 08/4/2022.

- Ông Lê Minh A đồng ý sang tên và công nhận cho bà Lê Thị Cẩm T diện tích 37,8m² – phần A theo Bản trích đo địa chính số 113/TTKTTNMT ngày 19/8/2022 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên môi trường – Sở tài nguyên và môi trường thành phố C lập, đất thuộc một phần thửa đất số 133, tờ bản đồ số 30 tọa lạc tại địa chỉ: Khu vực 3, quốc lộ 91B, phường A, quận N, thành phố C theo GCNQSDĐQSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DC 845219 (số vào sổ cấp GCN: CS25663) Sở tài nguyên và môi trường thành phố C cấp ngày 15/11/2021 do ông Lê Minh A đứng tên để đứng tên riêng của bà Lê Thị Cẩm T.

Các bên đương sự được quyền liên hệ các cơ quan chức năng để làm thủ tục chỉnh lý, tách thửa đất để đứng tên riêng cho bà Lê Thị Cẩm T.

(kèm theo bản trích đo địa chính số 113/TTKTTNMT ngày 19/8/2022 của Trung tâm kỹ thuật – Sở Tài nguyên và môi trường thành phố C).

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Minh A tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí. Nguyên đơn ông Lê Minh A đã nộp 4.050.000 đồng, chuyển 300.000 đồng thanh án phí, nguyên đơn ông A được nhận lại 3.750.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000739 ngày 01/7/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận N, thành phố Cần Thơ.

Về chi phí tố tụng: Bị đơn bà Lê Thị Cẩm T phải chịu 5.000.000 đồng, bị đơn đã nộp xong.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận N;
- Thi hành án quận N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Tuyết Phương